

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **123/2020/HSST**
Ngày 20 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Sen.**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đặng Duy Hải**

2. Ông Trần Đức Lưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thu Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2020/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Dương Ngọc Kh, sinh năm: 1981; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: P418 tập thể A1 phố G, phường G, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Dương Ngọc S (sinh năm 1950); Họ tên mẹ: Lê Thị Th (sinh năm 1955); Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1983); có 01 con 14 tuổi; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự (ngoài thời hiệu); 01 tiền án:

- Bản án số 350/HSST ngày 24/10/2012: Tòa án nhân dân quận C xử 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28/1/2015. Thi hành án phí ngày 27/9/2012.

Bị bắt quả tang ngày 03/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Chu Tùng L, sinh năm 1986; HKTT: Tổ 3 phường P, quận B1, thành phố H; Nơi ở: Tổ H1, phường C1 1, quận B1, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên bố: Chu Đình Ng (sinh năm 1960); Họ tên mẹ: Voòng Th1 (sinh năm 1961); Gia đình có 3 anh em, bị can là con thứ 2; Tiền án, tiền sự:

- Ngày 22/9/2010, Tòa án nhân dân huyện T1 xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt là 4 năm 3 tháng tù. Buộc bồi thường cho 2 người bị hại tổng số 6.000.000đồng, buộc truy nộp 540.000đồng. Ra trại ngày 19/9/2012. Xác minh Thi hành án Chu Tùng L chưa thi hành án phí HSST, án phí DSST và khoản thu lời bất chính. Đối với khoản tiền bồi thường cho bị hại, các bị hại đều có đơn không yêu cầu thi hành án;

- Ngày 17/9/2013, Tòa án nhân dân quận C xử phạt 33 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 14/2/2016. Thi hành án phí ngày 17/9/2013.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 03/3/2020, tại trước cửa hiệu thuốc số 5 phố Ng1, phường Ng, quận B, thành phố H, Chu Tùng L và Dương Ngọc Kh bị tổ công tác Công an phường Ng1 kiểm tra, phát hiện tay phải của Chu Tùng L đang cầm 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, Chu Tùng L khai là Heroine vừa sử dụng chung với Dương Ngọc Kh còn thừa, tổ công tác đã đưa L và Kh về trụ sở để giải quyết.

Ngoài gói ma túy, Công an còn thu giữ của Chu Tùng L (BL 140):
+ 270.000 đồng.

- Thu giữ của Dương Ngọc Kh (BL168)

+ 02 xi lanh KT khoảng 10cm, chưa qua sử dụng.;

+ 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen, BKS: 29H1-362.68, SK: 346283, SM: 2071273;

+ 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, IMEL: 356012088000521.

Bản Kết luận giám định số 1873 /KLGD-PC09 ngày 11/ 3/ 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H (BL150) kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,118 gam.

Tại cơ quan điều tra, Chu Tùng L và Dương Ngọc Kh khai:

Khoảng 14h30' ngày 03/03/2020 Chu Tùng L gọi điện thoại rủ Dương Ngọc Kh đi uống nước ở phố Ng1. Sau đó L đi xe ôm, Kh đi xe máy Wave RSX màu đen, BKS: 29H1-362.68 đến nơi hẹn. Trong khi ngồi uống nước Kh rủ L đi mua ma túy để cùng sử dụng, L đồng ý, Kh bảo L đưa cho Kh 200.000 đồng. Sau đó Kh chở L đến hiệu thuốc số 5 phố Ng1, quận B, thành phố H, Kh mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất, cất vào túi áo khoác rồi tiếp tục chở L đến khu vực

chợ Ng dừng xe bảo L đứng ngoài chờ, Kh đi bộ vào trong ngõ 429 phố K gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói Heroin giá 200.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, Kh quay lại chở L đi đến nhà vệ sinh công cộng trong ngõ 429 phố K để sử dụng. Tại đây, Kh đưa cho L 01 gói ma túy và 01 xi lanh, Kh sử dụng 01 gói ma túy, nước cất sử dụng chung mỗi người 1/2 ống. Cả hai sử dụng bằng hình thức chích. Do mới sử dụng lại ma túy nên L chỉ sử dụng 1/2 gói ma túy do Kh đưa, phần còn lại L gói lại và cầm trong tay phải. Sau đó Kh chở L ra phố Ng1 uống nước, rồi chở L đi loanh quanh, trên đường đi Kh lại rủ L đi mua ma túy để sử dụng, L đồng ý. Kh chở L đi đến hiệu thuốc số 5 phố Ng1, quận B, thành phố H mua xi lanh, Kh vừa mua xong 02 chiếc xi lanh ra gặp L thì bị công an phường G kiểm tra, bắt giữ.

Xe máy Wave RSX màu đen, BKS: 29H1-362.68 Kh khai khoảng 1 năm trước, Kh mua của người không quen biết ở khu vực H1 giá 5.000.000 đồng, khi mua xe không có giấy tờ đăng ký. Quá trình điều tra, Công an quận B đã xác minh nhưng không xác định được chủ sở hữu.

Lời khai của Dương Ngọc Kh và Chu Tùng L phù hợp nhau, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai người chứng kiến, phù hợp vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc ma túy, Dương Ngọc Kh khai mua của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nơi ở nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Dương Ngọc Kh và Chu Tùng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Ngọc Kh và Chu Tùng L theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, vai trò của các bị cáo trong vụ án, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Ngọc Kh mức án từ 16 đến 20 tháng tù; Căn cứ điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Chu Tùng L mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,118 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định. Bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Chu Tùng L; 02 kim tiêm chưa qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, IMEL: 356012088000521 thu giữ của bị cáo Dương Ngọc Kh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đen, SK: 346283, SM: 2071273 thu giữ của bị cáo Dương Ngọc Kh. Tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát xe: 29H1-362.68.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 270.000đồng thu giữ của bị cáo Chu Tùng L.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Dương Ngọc Kh và bị cáo Chu Tùng L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 ngày 03/3/2020, tại trước cửa hiệu thuốc số 5 phố Ng1, phường Ng1, quận B, thành phố H, Dương Ngọc Kh và Chu Tùng L có hành vi tàng trữ trái phép 0,118 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Ng bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội : Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe, làm sôi mòn đạo đức xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bất chấp những quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân :

- Bị cáo Dương Ngọc Kh có 01 tiền sự đã ngoài thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa án tích.

- Bị cáo Dương Tùng L có 02 tiền án trong đó có 01 tiền án đã được xóa án tích.

Như vậy, chúng tỏ cả hai bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, song các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

- Đối với bị cáo Chu Tùng L : Tiền án về tội Cướp giật tài sản và tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 193/HSST ngày 22/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện T1. Tại biên bản xác minh thi hành án ngày 13/5/2020, Chi cục Thi hành án dân sự quận B1 xác định bị cáo chưa thi hành khoản án phí Hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và khoản thu lời bất chính. Vì vậy, tiền án này xác định chưa xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Dương Ngọc Kh và Chu Tùng L đều khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung : Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,118 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định. Bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Chu Tùng L; 02 kim tiêm chưa qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 138 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B;

- Trả lại cho bị cáo Dương Ngọc Kh 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh, đã qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 138 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B là tài sản của bị cáo Kh không liên quan đến việc phạm tội;

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đen, SK: 346283, SM: 2071273 thu giữ của bị cáo Dương Ngọc Kh, Công an quận B đã xác minh nhưng không xác định được chủ sở hữu. Đây là chiếc xe máy bị cáo Kh dùng vào việc đi mua ma túy để sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với BKS: 29H1-362.68 đã xác minh là BKS của xe máy Honda Lead của chị Phạm Thị Hải H2 bị mất từ năm 2014. Đến nay chưa tìm được xe. Vì vậy, BKS 29H1-362.68 không phải là BKS của xe Honda Wave RSX màu đen, SK:

346283, SM: 2071273 thu giữ của bị cáo Dương Ngọc Kh. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Chu Tùng L số tiền 270.000đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội theo Giấy nộp tiền ngày 08/6/2020 vào Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bắc H và Lệnh thanh toán của Ngân hàng Agribank – Chi nhánh Bắc H ngày 06/5/2020 nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo : Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Dương Ngọc Kh và Chu Tùng L** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

[1] Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Dương Ngọc Kh.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Ngọc Kh 14 (Mười bốn) tháng tù giam**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/3/2020.

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Chu Tùng L.

Xử phạt: Bị cáo **Chu Tùng L 16 (Mười sáu) tháng tù giam**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,118 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định. Bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Chu Tùng L; 02 kim tiêm chưa qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 138 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

- Trả lại cho bị cáo Dương Ngọc Kh 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh, đã qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 138 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đen, SK: 346283, SM: 2071273 thu giữ của bị cáo Dương Ngọc Kh theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 138 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

- Tịch thu tiêu hủy BKS: 29H1-362.68 theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 138 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

- Trả lại cho bị cáo Chu Tùng L số tiền 270.000đồng theo Giấy nộp tiền ngày 08/6/2020 vào Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bắc H và Lệnh thanh toán của Ngân hàng Agribank – Chi nhánh Bắc H ngày 06/5/2020 nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Dương Ngọc Kh và Chu Tùng L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số 1 TP. H;
- UBND p. Thành Công, q. B, TP. H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Sen